

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2021/HS-ST
Ngày 03 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Tạo và ông Nguyễn Thế KHr.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Đoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Nhà văn hoá khu hành chính 16, phường LB, thành phố VY, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn Tr, sinh ngày 02/01/1979, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Ngũ Hồ, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B và bà Hoàng Thị B (đều đã chết); vợ: Dương Thị H; con: 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 09/2015/HSST ngày 13/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Lê Văn Tr 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội Cố ý gây thương tích, án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ. Tại Bản án số 34/2015/HSPT ngày 26/05/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, y án sơ thẩm xử phạt Lê Văn Tr 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội Cố ý gây thương tích, Trường cùng các đồng phạm đã bồi thường cho bị hại. Trường chấp hành xong thời gian thử thách ngày 26/05/2019, chấp hành xong án phí sơ thẩm hình sự ngày 24/06/2015. Đến khi phạm tội ngày 22/7/2021 Lê Văn Tr đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2021 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân Hr, sinh năm 1961;

Nơi cư trú: Thôn Ngũ Hồ, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 22/07/2021, Tổ công tác của Công an phường Khai Quang, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại TDP Góc Đề, đường Hai Bà Trưng, phường Khai Quang, thành phố VY phát hiện 01 nam giới đang điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM BKS: 88H4 - 4883 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính thì đối tượng này tự khai nhận tên là Lê Văn Tr, sinh năm: 1979, trú tại: Thôn Ngũ Hồ, xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ tại túi quần sau bên trái của Trường đang mặc 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Trường tự khai nhận đây là ma túy, loại Heroin vừa mua được cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Ngày 22/07/2021, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố VY ra Quyết định trưng cầu giám định số 302, yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 01 gói giấy bên trong chứa chất bột cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1. Tại bản Kết luận giám định số 1725KL-GĐ ngày 26/07/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2083 gam, loại Heroine*. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1= 0,1731 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”, trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, Lê Văn Tr khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/07/2021, khi Trường đang một mình ở nhà thuộc xã TK, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc thì Trường nảy sinh ý định đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau đó, Trường một mình điều khiển xe máy BKS: 88H4 – 4883 đi từ nhà đến khu vực gần ga tàu VY thuộc khu vực phường Đồng Đa, thành phố VY tìm mua ma túy. Tại đây, Trường gặp và mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch có đặc điểm khoảng 40 tuổi, tóc ngắn, người gầy 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau đó, Trường cất giấu gói ma túy vào túi quần phía sau bên trái. Khi Trường điều khiển xe máy đến TDP Góc Đề, phường Khai Quang, thành phố VY thì bị cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ số ma túy trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, tại biên bản lấy lời khai ông Hr trình bày: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/7/2021, Trường đến nhà mượn xe máy SYM biển kiểm soát 88H4 – 4883 của ông để sử dụng đi làm, do là anh em nên ông đồng ý cho Trường mượn, việc Trường sử dụng xe máy của ông để đi mua ma túy về sử dụng ông không biết. Ngày 19/09/2021, Cơ quan

CSDT Công an thành phố VY đã trả lại cho ông Hr chiếc xe máy SYM BKS: 88H4 – 4883, ông Hr nhận lại chiếc xe trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Cáo trạng số: 152/CT-VKSND -VY ngày 15/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Lê Văn Tr về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Lê Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 01 năm năm 09 tháng đến 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,1731 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” sau giám định. Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, BKS: 88H4 – 4883 cho ông Nguyễn Xuân Hr chủ sở hữu hợp pháp tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo Trường không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn Tr tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 22/07/2021, tại khu vực Tổ dân phố Góc Đè, phường Khai Quang, thành phố VY, Tổ công tác Công an phường Khai Quang, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Lê Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của Trường 01 gói giấy nhỏ chứa chất cục bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,2083g, loại Heroine.

Hành vi của Lê Văn Tr đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) ..., Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần pHR xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trường không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân bị cáo đã bị toà án xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”. Do vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo pHR chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với người có liên quan trong vụ án: Đối với người bán ma túy cho Trường, khi mua ma túy Trường không rõ lai lịch, nhân thân của người phụ nữ bán ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh để xác định đối tượng bán ma túy nhưng chưa xác định được. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định A1= 0,1731 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” sau giám định, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Xác nhận cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, BKS: 88H4 – 4883 cho ông Nguyễn Xuân Hr chủ sở hữu hợp pháp tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo pHr chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Tr 02 (Hai) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/7/2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1= 0,1731 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố VY với Chi cục thi hành án dân sự thành phố VY).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn Tr pHr chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND, CA, CTHA thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế KHR Lê Bá Tạo

Đào Văn Tiến

